

Số: **2472** /TCS-VP

Cẩm Phả, ngày 19 tháng 5 năm 2020

V/v Đính chính nội dung Nghị quyết Đại hội
đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã công bố

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin

- Mã chứng khoán: TC6

- Địa chỉ: Phường Cẩm Phú, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh

- Điện thoại: 0203 3862062

Pax: 0203 3863936

- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Trung Thành

2. Nội dung thông tin công bố:

Đính chính lại nội dung tại điểm a mục 4.2 Điều 4 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty đã công bố ngày 16/5/2020, cụ thể sửa đổi nội dung về mức chi trả tiền thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2020 như sau:

a) Mức chi trả tiền thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty được xác định như sau:

STT	Chức danh	Mức thù lao hàng tháng (VNĐ/người)
1	Chủ tịch HĐQT	$25.700.000 \times 20\% = 5.140.000$
2	Thành viên HĐQT	$21.900.000 \times 20\% = 4.380.000$
3	Thành viên BKS	$21.900.000 \times 20\% = 4.380.000$

* Ghi chú: Mức tiền thù lao trên được chi trả cho thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách.

- Nguyên nhân đính chính: Do sơ xuất trong quá trình soạn thảo Nghị quyết.

3. Thông tin này được đăng tải trên trang thông tin điện tử Công ty vào ngày 19 tháng 5 năm 2020 tại địa chỉ Website: www.cocsau.com, mục quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hà Nội (b/c);
- Website Công ty;
- Lưu: VT, VP (Th02).

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Trung Thành

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đính chính.

Số: 90/NQ-ĐHĐCĐ

Cám Phả, ngày 16 tháng 5 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CỘC SÁU-VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin đã được sửa đổi, bổ sung và nhất trí thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty ngày 12/4/2018;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin năm 2020 họp ngày 16/5/2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo hoạt động SXKD năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2020 của Công ty cổ phần Than Cọc Sáu-Vinacomin, bao gồm:

1.1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2019				
			KẾ HOẠCH ĐÁU NĂM	KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ % SO VỚI	
						KHĐÁU NĂM	KHĐC
1	Đất đá bóc xúc	M ³	25.900.000	25.200.000	25.217.453	97,36	100,07
2	Than sản xuất	Tấn	2.690.000	2.750.000	2.912.208	108,26	105,90
a	Than khai thác bóc vỉa	Tấn	1.850.000	1.750.000	1.750.084	94,60	100,00
b	Than sạch từ ĐDLT	Tấn	840.000	1.000.000	1.162.124	138,35	116,21
3	Hệ số bóc đất sản xuất	M ³ /tấn	14,00	14,40	14,41	102,93	100,07
4	Than tiêu thụ tổng số	Tấn	2.663.000	2.790.000	2.923.696	109,79	104,79
5	Doanh thu tổng số	Tr.đ	3.493.548	3.500.037	3.597.532	102,97	102,78
-	Trong đó: Doanh thu than	Tr.đ	3.490.548	3.479.037	3.544.806	101,55	101,89
6	Giá trị đầu tư XD CB	Tr.đ	298.481	292.889	248.627	83,30	84,89
7	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	26.066	31.280	15.889	60,96	50,80
8	Tiền lương bình quân	1000đ/ng/tháng	8.562	8.706	10.142	118,45	116,49



1.2. Phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2020

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2020
1	Đất đá bóc xúc	M ³	28.000.000
2	Than nguyên khai khai thác	Tấn	2.000.000
3	Than sạch từ đất đá lẫn than	Tấn	915.000
	Hệ số bóc	M ³ /tấn	14,00
4	Than tiêu thụ	Tấn	2.883.000
5	Doanh thu tổng số	Triệu đồng	3.737.005
	Trong đó: Doanh thu than	Triệu đồng	3.734.005
6	Giá trị đầu tư XD CB	Triệu đồng	188.710
7	Tiền lương bình quân	1.000đồng/người/tháng	9.674
8	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	27.248
9	Dự kiến chi trả cổ tức	%/vốn điều lệ	≥4

Đại hội thống nhất ủy quyền cho HĐQT, Ban điều hành Công ty tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả một số nội dung công việc sau:

(i) căn cứ vào thị trường tiêu thụ, diễn biến thời tiết... chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với điều kiện thực tế nhằm đảm bảo hiệu quả, lợi ích của các cổ đông và Công ty.

(ii) lập điều chỉnh dự án và quyết toán Dự án đầu tư xây dựng công trình Mỏ Than Cọc Sáu – Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - TKV theo đúng quy định của pháp luật.

(iii) thoái toàn bộ vốn đầu tư của Công ty tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc bảo toàn vốn đầu tư.

Điều 2. Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam với một số chỉ tiêu cơ bản sau:

- 1. Tài sản ngắn hạn : 864,596 tỷ đồng.
- 2. Tài sản dài hạn : 1.138,917 tỷ đồng.
- 3. Tổng cộng tài sản : 2.003,514 tỷ đồng.
- 4. Nợ phải trả : 1.670,514 tỷ đồng.
- 5. Vốn chủ sở hữu : 332,999 tỷ đồng.
- 6. Tổng lợi nhuận trước thuế : 15,889 tỷ đồng.

7. Kết quả thực hiện chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và viên chức quản lý Công ty năm 2019: 2.846.750.000 đồng.

Điều 3. Thông qua phương án Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019 như sau:

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	TỶ LỆ (%)	SỐ TIỀN
1. Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	100	15.889
2. Thuế TNDN	Triệu đồng	62,2	9.891
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Triệu đồng	37,8	5.998
3.1. Chia cổ tức (0% vốn điều lệ)	Triệu đồng	0	0
3.2. Lợi nhuận còn lại được trích bổ sung các quỹ	Triệu đồng		5.998
a. Quỹ thưởng Người quản lý Công ty	Triệu đồng		0
b. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng		5.998

Điều 4. Thông qua việc chi trả tiền thù lao của các thành viên HĐQT, BKS và tiền lương thành viên HĐQT, Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách năm 2019; đề xuất tiền thù lao HĐQT, BKS và tiền lương của Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách năm 2020.

4.1. Tiền thù lao của thành viên HĐQT, BKS và tiền lương của thành viên HĐQT, Trưởng ban KS chuyên trách năm 2019.

a) Tiền thù lao của các thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2019

- 04 Thành viên HĐQT của Công ty : 219.360.000 đồng.

- 02 Thành viên Ban Kiểm soát của Công ty : 96.000.000 đồng.

Tổng số tiền thù lao chi trả cho HĐQT, BKS : 315.360.000 đồng.

Bằng chữ: (Ba trăm mười năm triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn)

b) Tiền lương chi trả đối với 01 thành viên HĐQT chuyên trách năm 2019 là 316.920.000 đồng.

c) Tiền lương chi trả đối với Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách năm 2019 là 324.120.000 đồng.

4.2. Thông qua mức thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS và tiền lương của Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách năm 2020

Căn cứ (i) Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính Phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước; (ii) Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐ-TB&XH hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước; (iii) căn cứ Khoản 1, Điều 28; Khoản 5, Điều 38 Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty cổ phần Than Cọc Sáu – Vinacomin quy định mức thù lao của HĐQT, BKS Công ty và (iv) kế hoạch tiền lương của Công ty năm 2020;

a) Mức chi trả tiền thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty được xác định như sau:

STT	Chức danh	Mức thù lao hàng tháng (VNĐ/người)
1	Chủ tịch HĐQT	$25.700.000 \times 20\% = 5.140.000$
2	Thành viên HĐQT	$21.900.000 \times 20\% = 4.380.000$
3	Thành viên BKS	$21.900.000 \times 20\% = 4.380.000$

* Ghi chú: Mức tiền thù lao trên được chi trả cho thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách.

b) Tiền lương đối với Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách Công ty được hưởng mức lương theo kế hoạch là 22.900.000 đồng/người/tháng.

c) Việc chi trả thù lao của các thành viên HĐQT, BKS và tiền lương của thành viên HĐQT, Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách được tạm ứng 80% mức thù lao, tiền lương tạm tính của tháng đó; số còn lại được quyết toán và chi trả vào cuối năm dựa trên kết quả SXKD của Công ty và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm của từng thành viên HĐQT, BKS Công ty theo quy định tại ND số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính Phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Điều 5. Thông qua báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty năm 2019; phương hướng nhiệm vụ năm 2020 với các nội dung sau (chi tiết cụ thể như báo cáo đã trình bày tại Đại hội):

5.1. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị về các cuộc họp, các nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành và của từng thành viên HĐQT.

- Năm 2019 các thành viên HĐQT Công ty thực hiện tốt chức trách, quyền hạn, nhiệm vụ được giao, làm việc có trách nhiệm, cẩn trọng và trung thực, vì lợi ích cao nhất của Công ty.

- Quản lý điều hành Công ty hoạt động theo đúng Pháp luật, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT, tài chính của Công ty lành mạnh.

- Vốn kinh doanh được bảo toàn; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà Nước.

5.2. Công tác giám sát đối với Giám đốc và người điều hành Công ty.

5.3. Báo cáo thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2019.

5.4. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2020.

Điều 6. Thông qua báo cáo của BKS về (i) kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty năm 2019; (ii) báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 với các nội dung sau (chi tiết cụ thể như báo cáo đã trình bày tại Đại hội):

6.1. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát về tổng kết các cuộc họp và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát.

Các thành viên BKS Công ty thực hiện tốt chức trách, quyền hạn, nhiệm vụ được giao, làm việc có trách nhiệm, cẩn trọng và trung thực, vì lợi ích cao nhất của Công ty.

6.2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty: Ban Kiểm soát đồng ý với đánh giá về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty TNHH PKF Việt Nam.

6.3. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Giám đốc và người điều hành Công ty.

- Công tác quản lý điều hành Công ty của HĐQT, Giám đốc Công ty đã tuân thủ theo đúng quy định Pháp luật, Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Giám đốc Công ty được ban hành đúng định hướng và kịp thời, có tác dụng tích cực trong quản lý, chỉ đạo hoạt động SXKD của Công ty. BKS không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty.

- Công tác an ninh trật tự và các mặt quản lý khác được giữ vững. Điều kiện làm việc, đời sống vật chất tinh thần của người lao động được đảm bảo ổn định.

6.4. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Giám đốc và các cổ đông

- Năm 2019 Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin từ HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về các mặt hoạt động quản lý, SXKD; nhận được sự phối hợp của các phòng ban quản lý, các đơn vị sản xuất tạo điều kiện giúp BKS thực hiện nhiệm vụ.

- Quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS luôn minh bạch, dân chủ, trao đổi với Ban Giám đốc và các phòng ban liên quan, trước khi kết luận ý kiến; các ý kiến, kiến nghị của BKS được Ban Giám đốc Công ty xem xét tiếp nhận và chỉ đạo các bộ phận liên quan thực hiện nghiêm túc.

Trong năm 2019 BKS không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại, tố cáo của cổ đông, cũng như của CBCN trong Công ty về tình hình hoạt động SXKD, về công tác quản lý của HĐQT, Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý điều hành Công ty.

6.5. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 của Ban Kiểm soát.

Điều 7. Thông qua báo cáo đề nghị lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Ban kiểm soát Công ty.

- Tên Công ty: Công ty TNHH PKF Việt Nam -Thành viên Tập đoàn Kiểm toán PKF Quốc tế.

- Tên viết tắt: PKF VIET NAM CO., LTD;

- Trụ sở chính: Số 1, phố Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Thực hiện nhiệm vụ:

a) Kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2020 của Công ty cổ phần Than Cọc Sáu – Vinacomin.

b) Kiểm toán các nội dung khác của Công ty (khi có yêu cầu).

Điều 8. Thông qua báo cáo Hội đồng quản trị Công ty bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Thuận Quyền Giám đốc Công ty chính thức giữ chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin, kể từ ngày 29/11/2019; thời hạn giữ chức vụ 05 năm, kể từ ngày được bổ nhiệm; bậc lương được xếp bậc 1/2 Giám đốc doanh nghiệp hạng I, bảng lương Người quản lý Công ty (TKV09), mức lương được xếp tại thời điểm bổ nhiệm là 9.615.000 đồng/tháng.

Điều 9. Thông qua việc thay đổi nhân sự trong Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ III (năm 2017÷ 2022) như sau:

(i) Chấp thuận đề ông Phạm Hồng Tài, thôi tham gia HĐQT và thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin nhiệm kỳ III (năm 2017÷2022), kể từ ngày 01/5/2019.

(ii) Chấp thuận việc bổ nhiệm ông Phạm Công Hương, Người đại diện quản lý phần vốn của TKV đồng thời làm Người đại diện của TKV tham gia HĐQT Công ty nhiệm kỳ III (năm 2017÷2022) và giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty thay ông Phạm Hồng Tài, kể từ ngày 01/5/2019.

Nhiệm kỳ thành viên HĐQT của ông Phạm Công Hương được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực cho đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của HĐQT (05 năm, từ năm 2017÷2022).

Điều 10. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT, BKS Công ty đối với các Ông, bà:

10.1. Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ III (năm 2017÷ 2022) đối với ông Vũ Văn Khẩn, kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty chấp thuận.



10.2. Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ III (năm 2017÷ 2022) đối với bà Nguyễn Thị Mai Anh, kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty chấp thuận.

Điều 11. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS Công ty đối với các Ông, bà:

11.1. Ông Nguyễn Văn Tứ làm thành viên HĐQT Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin nhiệm kỳ III (năm 2017 ÷ 2022).

11.2. Bà Trần Thị Điệp làm thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin nhiệm kỳ III (năm 2017 ÷ 2022).

Nhiệm kỳ HĐQT, BKS Công ty của các Ông (bà) trúng cử thành viên HĐQT, BKS có hiệu lực kể từ ngày được bầu cho đến hết nhiệm kỳ 05 năm (năm 2017÷2022).

Điều 12. Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Cọc Sáu-Vinacomin năm 2020 đã được tiến hành công bằng và hợp pháp. Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Cọc Sáu – Vinacomin năm 2020 thông qua.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Cọc Sáu-Vinacomin có trách nhiệm tiến hành các công việc được thông qua trong Nghị quyết này, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật./

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS Công ty;
- Các thành viên BGD Công ty;
- Lưu VT, HĐQT, TCLĐ-YT, Ph(....).

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Phạm Công Hương